

NHẤT THIẾT KINH ÂM NGHĨA

Phiên dịch kinh Sa-môn Tuệ Lâm soạn

QUYỂN 63

- Âm Căn Bản Luật Nhiếp - hai mươi quyển hoặc là mười bốn quyển.

- Bách Nhất Yết-ma - mười quyển,

- Ni-đà-na-mục-đắc-ca - mười quyển.

- Đại Luật nhiếp tụng - năm quyển.

- Tạp sự nhiếp tụng - một quyển.

- Ni-đà-na nhiếp tụng - một quyển.

- Hữu bộ Tất-sô giới kinh - một quyển.

- Hữu bộ Tất-sô-ni giới kinh - một quyển.

Bên phải tám quyển kinh trên bốn mươi ba quyển đồng âm với quyển này.

CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ LUẬT NHIẾP QUYỂN 1

Hãn địch. Ngược lại âm trên hàn ngạn. Theo Tả Truyện cho rằng: hãn là bảo vệ. Lại cũng gọi là xông lên chống đỡ. Sách Khảo Thanh cho rằng: chống lại kẻ địch. Sách Thuyết Văn cho rằng: chống trả. Chữ viết từ bộ thủ thanh can. Văn luật viết chữ hãn viết thành chữ hãn cũng thông dụng. Âm chi là âm chí ngược lại âm dưới đình đích. Đỗ Dự chú giải Tả Truyện rằng: đối địch. Sách Phương ngôn cho rằng: người đồng sức đó gọi là địch. Sách Thuyết Văn cho rằng: cừu địch. Chữ viết từ bộ phộc thanh đích, âm đích là âm đích.

Khiêu khanh. Ngược lại âm trên thiên điếu. Sách Vận tập cho rằng: khiêu là vượt qua. Sách Thuyết Văn cho rằng: vượt lên phía trước. Chữ viết từ bộ tấu thanh triệu, cũng viết chữ khiêu này ngược lại âm dưới khách canh. Sách Tiểu Nhã cho rằng: khanh là cái lò hâm rượu.

Thiên Thương Hiệt ghi rằng: hang, hốc, cái hầm. Văn Tự điển nói: cáo hào bao quanh. Chữ viết từ bộ thổ thanh kang, âm kang là âm cang.

Song tháp. Ngược lại âm dưới đàm hạp. Quảng Nhã cho rằng: tháp là mang giày dép giẫm đạp lên. Thiên Thương Hiệt ghi rằng: tháp là đá lên. Sách Thuyết Văn cho rằng: đạp lên. Chữ viết từ bộ túc thanh tháp, âm đệ là âm đề, âm tháp ngược lại âm tham đáp.

Nhược nhiếp. Ngược lại âm dưới niêm triếp. Quảng Nhã cho rằng: nhiếp là nhón chân đi nhẹ, mang giày dép nhón rón rén đi nhẹ. Sách Phương ngôn cho rằng: đi lên. Thiên Thương Hiệt ghi rằng: đạp, giẫm lên. Sách Thuyết Văn cho rằng: đạp lên. Chữ viết từ bộ túc thanh nhiếp, âm nhiếp đồng với âm trên, âm điệp là âm điệp.

Đinh quyết. Ngược lại âm trên đing đing. ngược lại âm dưới là quyền nguyệt. Văn trước trong luật Hữu bộ quyển thứ 11 đã giải thích đầy đủ rồi.

Tường sách. Ngược lại âm trên tương dương. ngược lại âm dưới đang cách. Văn trước trong luật Tất-sô-ni quyển thứ 41 đã giải thích đầy đủ rồi.

Úy đạn. Ngược lại âm dưới đàn đăn. chữ khứ thanh. Trịnh Tiễn chú giải Mao Thi Truyện rằng: đạn là sợ, lo sợ khó khăn. Lại cũng gọi là sợ sệt. Sách Hàn Thi Ngoại Truyện nói: lo sợ điều xấu ác. Quảng Nhã cho rằng: kinh sợ, phẫn nộ. Sách Thuyết Văn nói: kiêng kỵ. Chữ viết từ bộ tâm thanh đạn.

Bách hàn. Ngược lại âm dưới hàn đăn. âm tán cùng với âm hãn cũng đồng. Sách Khảo Thanh cho rằng: hàn gọi là dùng thiếc, nhôm để hàn nối các kim loại, khiến cho dính vào nhau. sách Phương ngôn nói rằng: hàn các mối chì kẽm. Sách Thuyết Văn cho rằng: áo giáp nơi cánh tay. Chữ viết từ bộ kim thanh can, âm tôn ngược lại âm tôn khốn. âm khả ngược lại âm khai đãi.

Ồi náo. Ngược lại âm trên ổi khối. Thiên Thương Hiệt ghi rằng: ổi là đốn ngã. Quảng Nhã cho rằng: chúng đông nhiều tạp loạn. Sách Khảo Thanh cho rằng: không ngay thẳng mà áp áp. Sách Thuyết Văn cho rằng: tiếng chó sủa. Cho nên chữ viết từ bộ khuyến thanh úy, ngược lại âm dưới nã ấu. tục dùng thông dụng. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 44 đã giải thích đầy đủ rồi.

CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ LUẬT NHIẾP QUYỂN 2

Kỹ sắc. Ngược lại âm trên ky khải. Sách Khảo Thanh cho rằng: kỹ đó là loại ký sinh trùng, ấu trùng của con chấy, con rận. Chữ viết từ bộ trùng thanh cơ ngược lại âm dưới sơn tiết. Sách Thuyết Văn cho rằng: sắc là loài côn trùng hay cắn chích người. Chữ viết từ bộ côn thanh tấn. Văn luật viết từ bộ trùng viết thành chữ sắc tục dùng thông dụng, nhưng chẳng phải nghĩa đây dùng. Âm côn là âm côn, âm tấn là âm tín.

Tảo dưỡng. ngược lại âm trên tảo táo. Thiên Thương Hiệt ghi rằng: tảo là bệnh ghẻ lở. Quảng Nhã cho rằng: mụn nhọt. Xưa nay Chánh tự viết từ bộ tật âm tảo là âm tảo ngược lại âm dưới dương tướng. Sách Khảo Thanh cho rằng: dương là bệnh mụn ngứa, hơi đau. Mao Thi Truyện giảng: bệnh ngứa. Sách Thuyết Văn cho rằng: gọi chung các chứng bệnh ung nhọt. Chữ viết từ bộ tật thanh dương. Văn luật viết từ bộ dưỡng viết thành chữ dưỡng tục dùng thông dụng. Âm dương là âm dương, âm tật là âm nạch.

Mậu dịch. Ngược lại âm trên mao hầu. Văn trước luật Tất-sô-ni quyển thứ chín đã giải thích rồi.

Y quý. Ngược lại âm quỳ vị. Văn trước luật Tất-sô-ni trong quyển thứ chín đã giải thích rồi.

Văn trừ. Ngược lại âm trên vật phân. Sách Khảo Thanh cho rằng: văn là loài côn trùng biết bay, tức con muỗi. Sách Thuyết Văn viết chữ văn là loài côn trùng biết bay hay cắn người, lúc trời tối thì bay ra, lúc trời sáng là ẩn trốn. Chữ viết từ bộ côn thanh dân. Âm niết ngược lại âm nghiên kiệt. Âm côn là âm côn, ngược lại âm dưới trụ lưu. Trịnh Huyền chú giải sách Chu lễ rằng: trừ còn gọi là trưởng. Theo Hàn Thi Ngoại Truyện nói rằng: bao trùm cùng với trừ trưởng là cái màn, bức màn vảo hoặc lụa viết lời chúc mừng, hoặc là chia buồn, cũng gọi là màn che. Sách Thuyết Văn cũng đơn viết là trưởng. Chữ viết từ bộ cân thanh đảo.

Thị quần. Ngược lại âm dưới quận vân. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 48 đã giải thích đầy đủ rồi.

Kiến ty. Ngược lại âm trên kiên kiến. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 20 đã giải thích đầy đủ rồi.

Hãn thành. Ngược lại âm trên can hãn. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 20 đã giải thích đầy đủ rồi.

Hoặc phách. Ngược lại âm dưới phiên mạch. Văn trước luật Hữu

bộ trong quyển thứ 20 đã giải thích đầy đủ rồi.

Mang sắc. Ngược lại âm trên mạc bang. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 21 đã giải thích đầy đủ rồi.

Quáng mạch. Ngược lại âm trên hồ mãnh. Sách Khảo Thanh cho rằng: quáng mạch. là sáu loại lúa mạch. Văn Tự điển nói: lúa mì. Chữ viết từ bộ mạch thanh quáng.

Thô đam. Ngược lại âm trên thố thô. âm dưới là tham cảm. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ bảy đã giải thích rồi.

Ngụy lạm. Ngược lại âm trên nguy vi. Quảng Nhã nói: nguy là khinh khi. Trịnh Huyền chú giải sách Lễ ký rằng: giả tạo. Sách Thuyết Văn nói: đối trá. Chữ viết từ bộ nhân thanh vi. âm quỹ là âm quỹ ngược lại âm dưới lam đảm. Sách Khảo Thanh nói: lạm là giả dối, không cần trọng với bậc trên. Theo Mao Thi Truyện nói: không vượt quyền, vượt quá phận sự, không lạm dụng quá mức. Cố Dã Vương nói: nước tràn ngập trong thiên hạ. Sách Thuyết Văn nói: ngâm trong nước. Chữ viết từ bộ thủy thanh lam.

CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ LUẬT NHIẾP QUYỂN 3

Thuyền đề. Ngược lại âm trên chủy duyên. Sách Phương ngôn cho rằng: thuyền đó gọi là khắc chạm. Sách Bát-nhã nói: đục đẽo, mài giữa, chạm khắc ngọc. Sách Thuyết Văn nói: khắc chạm đá quý, mài giữa cho tinh tế, xinh đẹp. Sách Văn Tự điển nói: chặt phá cây, khắc chạm trên đá. Chữ viết từ bộ trảm ngược lại âm tài cam. Âm thuyền ngược lại âm tuyền nhuyến.

Tác phan. Ngược lại âm dưới phan mạn. Sách Văn Tự Tập Lược nói: phan là sợi dây buộc áo quần, chỗ kết cài khuy. Chữ viết từ bộ y thanh phan.

Giao phá. Ngược lại âm trên giao hiệu. Sách Vận lược nói: dao, vật để cắt. Tự thư nói: giao là lưỡi dao tức nay người ta gọi là dao kéo.

Văn phá. Ngược lại âm trên văn đoạt. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ bảy đã giải thích đầy đủ rồi.

Vô huyệt. Ngược lại âm dưới huyền quyết. Sách Giai Uyển Chu Tông nói: huyệt là từ dùng. Sách Thuyết Văn nói: huyệt là đào đất làm

nhà. Chữ viết từ bộ miên thanh bát, âm miên là âm miên.

Nhiên tiển. Ngược lại âm trên niên điển. Sách Phương ngôn cho rằng: nối tiếp nhau. Cố Dã Vương cho rằng: tiếp tục thay nhau nối tiếp. Sách Thuyết Văn cho rằng: chữ viết từ bộ thủ thanh nhiên ngược lại âm dưới tiên tiển. Trịnh Huyền chú giải sách Chu lễ rằng: tiển là sợi chỉ. Sách Lễ ký cho rằng: Hữu Bội viết văn can ngăn, gọi là ống quần chỉ. Sách Văn Tự điển nói: chỉ xỏ kim khâu may. Chữ viết từ bộ mịch thanh tàn, âm tàn là âm tàn. Văn luật viết từ chữ tuyền viết thành chữ tuyền tục dùng thông dụng.

Thác ngạch. Ngược lại âm trên nan lạc. Ngược lại âm dưới ngạch cách. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 22 đã giải thích đầy đủ rồi.

Mật trí. Ngược lại âm dưới trực lợi. 726 Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 23 đã giải thích đầy đủ.

Hài lữ. Ngược lại âm trên giải giai. Tục tự cho rằng: chữ chánh thể từ bộ hệ viết thành chữ hài. Thích danh cho rằng: cởi hài. Văn Tự điển nói: giày da. Nay người ta dùng vải bố gai làm giày. Chữ viết từ bộ cách thanh giai. Âm ê ngược lại âm đình hề. ngược lại âm dưới câu ngộ. Thiên Thương Hiệt ghi rằng: lữ tức giày dép. Sách Thuyết Văn cho rằng: giày da. Chữ viết từ chữ lý tóm lược đến bộ lữ, âm lữ là âm lữ.

CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ LUẬT NHIẾP QUYỂN 4

Bao quắc. Ngược lại âm trên bao mao. ngược lại âm dưới quy bích. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ nhất đã giải thích đầy đủ rồi.

Náo loạn. Ngược lại âm trên nã hiệu. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 44 đã giải thích rồi.

Ma-na-tha. Ngược lại âm ty dã. Tiếng Phạm, xưa dịch là Ma-na-đỏa. gọi là trong tăng chúng trách phạt.

CĂN BỒN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ LUẬT NHIẾP QUYỂN 5

Phốc xuất. Ngược lại âm trên phổ mộc. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 27 đã giải thích đầy đủ rồi.

Ban bác. Ngược lại âm dưới bang mạc. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 12 đã giải thích đầy đủ rồi.

Thủy nổi. Ngược lại âm dưới là nội lôi. Sách Khảo Thanh cho rằng: gọi là nắm vuốt. Sách Thuyết Văn nói: bẻ gãy. Lại cũng gọi là hai tay đan xiết vào nhau. Chữ viết từ bộ thủ thanh ủy.

Chương hoàng. Ngược lại âm trên dưỡng thương. âm dưới là hoàng. Sách Khảo Thanh nói rằng: chương hoàng là nói lo sợ nơm nớp lo âu. Tự thư cho rằng: chương hoàng là lo buồn. Sách Thuyết Văn cho rằng: lo ngại, e sợ. Hai chữ đều từ bộ tâm đều thanh chương hoàng.

Thao biện. Ngược lại âm trên thảo đao. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ năm đã giải thích đầy đủ rồi. Ngược lại âm dưới biện miên. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển tựa đã giải thích đầy đủ rồi.

Hoặc khống. Ngược lại âm dưới khổ cống. Mao Thi Truyện nói rằng: khống là dẫn dắt. Lại cũng gọi là dừng ngựa là khống. Sách Khảo Thanh cho rằng: nắm giữ, tiếp nhận. Sách Thuyết Văn cho rằng: dẫn dắt bọn hung nô vườn cung gọi là khống. Chữ viết từ bộ thủ thanh không.

Đại hát. Ngược lại âm dưới ha át. Thiên Thương Hiệt ghi rằng: hát là quả trách. Quảng Nhã cho rằng: phần nộ. Sách Văn Tự điển nói: cũng là quả trách. Chữ viết từ bộ khẩu thanh yết.

Tróc thuyên. Ngược lại âm dưới thuyên nhuyển. Văn trước luật Tất-sô-ni trong quyển thứ tư đã giải thích đầy đủ rồi.

Trùy hung. Ngược lại âm trên mộc truy. Văn trước luật Tất-sô-ni trong quyển thứ sáu đã giải thích đầy đủ rồi. Ngược lại âm dưới húc cung. Sách Văn Tự điển nói: hung là trước ngực. Chữ viết từ bộ nhục thanh hung. Văn luật viết từ bộ bao viết thành chữ hung tục dùng thông dụng.

Câu nữ. Ngược lại âm trên cấu hầu. ngược lại âm dưới nữ cứu. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ tám đã giải thích đầy đủ rồi.

Vô cánh. Ngược lại âm canh hạnh. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 46 đã giải thích rồi.

Cập quán. Ngược lại âm dưới quán hoán. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 34 đã giải thích rồi.

Chiêm tứ. Ngược lại âm trên cường diêm. Sách Thuyết Văn cho

rằng: chiêm là cây nhiếp đờn xe bằng sắt. Lại cũng gọi là nắm giữ. Chữ viết từ bộ kim thanh chiêm. Văn luật viết từ bộ cam viết thành chữ kềm là cây kềm kẹp gông cùm. Chữ kềm chẳng phải nghĩa đây dùng. Chữ chiêm là đúng nghĩa.

Đàm ẩm. Ngược lại âm trên đảm lam. ngược lại âm dưới âm cảm. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ chín đã giải thích đầy đủ rồi.

Quát thiệt. Ngược lại âm trên quan bát. Sách Khảo Thanh cho rằng: dùng dao cạo gọi là quát, giảm bớt. Sách Thuyết Văn viết từ bộ đao thanh thiệt, âm thiệt ngược lại âm thực liệt.

Ứng phách. Ngược lại âm dưới thất mịch. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 36 đã giải thích đầy đủ rồi.

Thiêm thích. Ngược lại âm trên tiêm diêm. Sách Khảo Thanh cho rằng: thiêm là tấm tre nhỏ, xỏ xuyên qua. Quảng Nhã cho rằng: thiêm gọi là que nhọn. Sách Thuyết Văn cho rằng: rất bén nhọn. Chữ viết từ bộ trúc thanh thiêm, âm sẵn ngược lại âm xác lâm. ngược lại âm dưới thanh diệc. Cố Dã Vương cho rằng: dụng cụ bén đâm vào trong thịt người. Sách Thuyết Văn cho rằng: đâm thẳng vào bị thương tích. Chữ viết từ bộ đao thanh thứ, âm thứ là âm thứ.

Thức tòa. Ngược lại âm trên thẳng chức. Sách Khảo Thanh cho rằng: cây thanh ngang trước xe. Quảng Nhã cho rằng: cây đà ngang gọi là thức. Sách Thuyết Văn cho rằng: cây đờn ngang trước xe. Chữ viết từ bộ xa thanh thức, âm hiến ngược lại âm bì bì.

Dương bã. Ngược lại âm dưới ba ngã. Sách Khảo Thanh cho rằng: dương bã là sàng sảy, rây lúa. Tự thư cho rằng: sàng sảy lúa, bỏ lúa lép ra, lúa hạt chắc và ổng, lúa lép ra trước. Theo Mao Thi Truyện cho rằng: sảy bỏ đi cám. Chữ viết từ bộ kỳ đến bộ bì thanh tĩnh, âm kỳ là âm kỳ.

- **QUYỂN 6, 7** (Đều không có chữ khó có thể giải thích âm.)

CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ LUẬT NHIẾP QUYỂN 8

Tạp nhu. Ngược lại âm dưới là nữ cứu. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 24 đã giải thích rồi.

Luyện điệp. Ngược lại âm trên liên tù. Sách Khảo Thanh cho rằng: tên của cây. Sách Thuyết Văn cho rằng: cũng là tên cây. Chữ viết từ bộ mộc thanh luyện, âm luyện đồng với âm trên. Văn luật viết từ bộ thúc viết thành chữ luyện là sai.

Bể-hê-đắc-chỉ. Ngược lại âm trên bề-mễ. ngược lại âm dưới hình-kê. Tiếng Phạm, tên của vị thuốc.

Nhiệt phún. Ngược lại âm dưới phân văn. Mao Thi Truyện nói: phún là cơm lưu giữ lại. Tự thư cho rằng: ăn cơm đã no. chữ viết từ bộ thực thanh phún, âm lưu ngược lại âm lưu cứu. Âm bào ngược lại âm tú do. Âm phún là âm phân.

Huân tân. Ngược lại âm trên là huấn vân. Theo Thanh loại cho rằng: huân là loại rau có mùi như hành tỏi. Trịnh Huyền chú giải sách Lễ ký rằng: huân là mùi vị cay nồng, chỗ gọi là chứa chất hung tà. Văn Tự điển nói: loại rau mùi. Chữ viết từ bộ thảo thân quân. Văn luật viết chữ huân viết thành chữ huân là chẳng phải, âm thái là âm lộng.

Điều sức. Ngược lại âm trên điều liễu. Khổng An Quốc chú giải sách Thượng thư rằng: điều là vẽ. Cố Dã Vương cho rằng: chạm, khắc. Quảng Nhã cho rằng: cũng là khắc chạm. Sách Thuyết Văn cho rằng: mài giữa ngọc, nắn nét cho đẹp. Chữ viết từ bộ sam thanh điều. Văn luật viết từ bộ chuy viết thành chữ điều là chim điều, chẳng phải nghĩa đây dùng. Âm sam là âm sam. Sách Tiểu Nhã cho rằng: sức là sạch. Sách Khảo Thanh cho rằng: tô điểm cho đẹp, chạm khắc, tu sửa cho đẹp. Sách Thuyết Văn cho rằng: sức là chà rửa, sơn phết. Chữ viết từ bộ cân thanh thực, âm tự là âm tự.

Trừng lộc. Ngược lại âm trên là trực lăng. Sách Khảo Thanh cho rằng: trừng là nước sạch lóng trong. Sách Thuyết Văn cho rằng: nước sạch. Chữ viết từ bộ thủy đến bộ trưng thanh tĩnh. Văn luật viết từ bộ đặng viết thành chữ trừng tục dùng thông dụng, ngược lại âm dưới lung ốc. Cố Dã Vương cho rằng: lộc cũng giống như lịch. Quảng Nhã cho rằng: là hết tận cùng. Sách Phương ngôn cho rằng: cực kỳ sạch. Sách Tiểu Nhã cho rằng: kiệt quệ, hết sạch. Văn Tự điển nói: nhỏ giọt. Chữ viết từ bộ thủy thanh lộc, âm lộc đồng với âm trên.

Luyến bã. Ngược lại âm trên liuyến viên. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ 46 đã giải thích rồi. Ngược lại âm dưới ba ma. Cố Dã Vương cho rằng: bã là khiễn chân, què chân có thể mang giày dép mà không thể đi được. Văn Tự điển nói: chữ viết từ bộ túc đến bộ bì thanh tĩnh, âm ma ngược lại âm mạc khả.

Chu nhu. Ngược lại âm trên chủ nhu. ngược lại âm dưới nhủ chu.

Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 25 đã giải thích đầy đủ rồi.

Phiến sá. Ngược lại âm dưới tịch giá. Tiếng Phạm, loại người huỳnh môn.

Ngữ ngật. Ngược lại âm cân ất. Sách Hán thư cho rằng: ông Tư Mã Tương như nói lắp. Theo Thanh loại cho rằng: nói trùng lắp. Dương Hùng không thể bàn luận được. Sách Thuyết Văn cho rằng: khó nói. Chữ viết từ bộ khẩu thanh khát.

Ngu tráng. Ngược lại âm trên ngô câu. Sách Thuyết Văn cho rằng: tính cương trực. Chữ viết từ bộ tâm thanh ngu, âm tráng cùng âm dưới đồng, ngược lại âm dưới trắc giáng. Trịnh Huyền chú giải sách Chu lễ rằng: tráng là mới sinh ra là ngu rồi, mà bệnh đầu không mọc tóc gọi là tiểu đồng. Sách Khảo Thanh cho rằng: đưa trẻ ngu ngược. Sách Thuyết Văn cũng viết là ngu. Chữ viết từ bộ tâm thanh thung, âm giải ngược lại âm ngũ giải.

CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ LUẬT NHIẾP QUYỂN 9

Huyền hoa. Ngược lại âm trên huynh viên. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ 26 đã giải thích đầy đủ.

Cúc cung. Ngược lại âm trên cung khúc. Sách Khảo Thanh cho rằng: kính cẩn. Sách Luận ngữ cho rằng: đi vào cửa công là phải khom người xuống, như Khổng An Quốc chú giải rằng: các thâu người lại, dung nghi thu lại. Văn Tự điển nói: chữ viết từ bộ cách thanh cúc.

Điên cuồng. Ngược lại âm trên điển niên. Theo Thanh loại cho rằng: điên là bệnh phong. Quảng Nhã cho rằng: điên cũng là cuồng. Sách Thuyết Văn viết từ bộ tật thanh điên, âm tật ngược lại âm nữ ách.

Thanh đệ. Ngược lại âm dưới đệ nê. Văn trước luật Tất-sô-ni trong quyển thứ 12 đã giải thích đầy đủ rồi.

Ao lạp. Ngược lại âm trên ách giao. Sách Văn Tự Tập Lược nói rằng: ao là lấy tay bẻ gãy vật ra. Chữ viết từ bộ thủ thanh ao ngược lại âm dưới lam đáp. Hà Hưu chú giải Công Dương Truyện rằng: lạp là vắn, bẻ gãy. Xưa nay Chánh tự cho rằng: bẻ gãy. Chữ viết từ bộ thủ thanh lập cũng viết chữ nang lại viết chữ trạc.

Thuần hủ. Ngược lại âm trên thất tuần. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 27 đã giải thích rồi. Ngược lại âm dưới hữu cửu. Khổng An Quốc chú giải sách Thượng thư rằng: hủ là mục nát, thối rửa. Sách Luận ngữ nói: hủ là vốn cây đã mục không thể chạm khắc. Sách Văn Tự điển nói: chữ viết từ bộ mộc thanh hủ, âm hủ là âm khảo.

Đoạn hoại. Ngược lại âm trên đoàn loạn. Sách Lã Thị Xuân Thu nói rằng: trứng gà đã trải qua thời gian tức là đoạn. Sách Khảo Thanh cho rằng: đoạn là trứng đã hư hoại. Sách Thuyết Văn cho rằng: đoạn là trứng không tin tưởng được, nghĩa là trứng không nở ra con. Chữ viết từ bộ noãn thanh đoạn. Văn luật viết từ bộ tịch viết thành chữ đoạn là chẳng phải.

Quý cưỡng. Ngược lại âm trên quy ủy. Văn trước luật Tất-sô trong quyển thứ 12 đã giải thích rồi. Ngược lại âm dưới câu huống. Giã Quý chú giải sách Quốc ngữ rằng: cưỡng giống như mê hoặc. Đỗ Dự chú giải sách Xuân Thu rằng: khinh khi. Sách Văn Tự điển nói chữ viết từ bộ ngôn thanh cưỡng.

Toàn khước. Ngược lại âm trên toàn tuần. Sách Khảo Thanh cho rằng: toàn là cây trúc vật khí để chuyển bánh xe. Sách tiểu Nhã cho rằng: xoay vòng tròn gọi là toàn. Sách Thuyết Văn cho rằng: toàn là cái lò đốt hương tròn. Chữ viết từ bộ kim thanh toàn, âm lô ngược lại âm lực hồ.

Phất trừu. Ngược lại âm phân vật. Mao Thi Truyện cho rằng: phất là phẩy phủi bụi đi. Lại cũng gọi là chăm lo. Sửa trị. Quảng Nhã cho rằng: trừ bỏ bụi dơ. Trịnh Huyền chú giải sách Nghi lễ rằng: lau chùi, quét dọn. Lại chú giải sách Lễ ký rằng: phẩy bỏ bụi trần. Sách Thuyết Văn cho rằng: phất là đánh, đập vào. chữ viết từ bộ thủ thanh phất, ngược lại âm dưới chu thủ. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 23 đã giải thích rồi.

Cù du. Ngược lại âm trên cụ câu. ngược lại âm dưới sở thư. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ 26 đã giải thích đầy đủ rồi.

Mộc khô. Ngược lại âm dưới tri lâm. Văn trước luật Hữu bộ đã giải thích đầy đủ rồi trong quyển thứ hai.

Duyệt cương. Ngược lại âm trên di chế. Văn trước luật Tất-sô-ni trong quyển thứ bảy đã giải thích rồi. Ngược lại âm dưới cương lương. Sách Khảo Thanh cho rằng: là dây cương buộc ngựa. Hán thư cho rằng: cương là buộc cũng gọi thanh cương tiêu. Sách Văn Tự điển nói: buộc ngựa. Chữ viết từ bộ cách thanh cương, âm tiết ngược lại âm tiên tiết.

CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ LUẬT NHIẾP QUYỂN 10

Nghịch khiết. Ngược lại âm tiên tiết. Sách Vận thuyên cho rằng: chỗ gọi là lấp kín vật, dùng cây vót nhọn đâm vào vật. Sách Khảo Thanh cho rằng: giết sạch. Chữ viết từ bộ mộc thanh tiết, âm thêm là âm tiêm.

Sóc đao. Ngược lại âm trên sớng tróc. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ bảy đã giải thích đầy đủ rồi.

Phương thuyên. Ngược lại âm thuyên chuyên. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ ba đã giải thích đầy đủ rồi.

Nghịch lưu. Ngược lại âm trên tô cố. Theo Mao Thi Truyện cho rằng: nước chảy ngược dòng mà trên gọi là nghịch. Lại cũng gọi là nghịch hướng. Khổng An Quốc chú giải sách Thượng thư rằng: sông đầu nguồn mà chảy ngược lên gọi là nghịch. Sách Thuyết Văn cho rằng: nước muốn chảy xuống mà trái lại chảy ngược lên. 727 Chữ viết từ bộ thủy đến bộ nghịch thanh tĩnh.

Y-la-bạt. Ngược lại âm trên y-lê. Tiếng Phạm.

Đà triết. Ngược lại âm trên đà cố. Thích danh cho rằng: đuôi thuyền gọi là đà. Chiếc thuyền đi ngay thẳng, không xoay chuyển cong queo là nhờ nó. Sách Văn Tự điển nói: phía sau thuyền đứng là thanh gỗ cầm giữ chiếc thuyền tức là bánh lái thuyền. Chữ viết từ bộ mộc thanh tha, âm tha là âm đà. Văn luật viết chữ đà là bánh lái xe, chẳng phải bánh lái thuyền, ngược lại âm dưới là thiện nhiệt.

Lung ngại. Ngược lại âm trên lộc đông. Thiên Thương Hiệt cho rằng: lung gọi là tai không nghe được. Đỗ Dự chú giải Tả Truyện rằng: ngược. Sách Thuyết Văn cho rằng: không nghe. Chữ viết từ bộ long thanh nhĩ ngược lại âm dưới nhai giải. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ 19 đã giải thích đầy đủ rồi.

CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ LUẬT NHIẾP QUYỂN 11

Xuyết hấp. Ngược lại âm trên xuyên nhiệt. Thiên Thương Hiệt ghi rằng: xuyết là mắt trộm nhìn. Sách Lễ ký cho rằng: uống vào không

chảy xuống. Sách Thuyết Văn cho rằng: xuyết là uống vào. chữ viết từ bộ xuyết tóm lược thanh xuyết, âm suất ngược lại âm sơn nhiệt. Âm tráp ngược lại âm yểm cảm. ngược lại âm dưới cảm hợp. Kinh Thái Huyền nói rằng: hút vào, thở ra, hít vào. Tống Trung chú giải rằng: hấp là hút vào. Tây Kinh Phú nói rằng: hút vào nhổ ra. Sách Thuyết Văn cho rằng: hấp cũng là xuyết tức là uống vào. Chữ viết từ bộ khiếm thanh hợp, âm cao là âm hao.

La-bạc. âm trên là là ngược lại âm dưới là bằng bắc. Sách Tiểu Nhã cho rằng: rau cải, củ cải. Quách Phác giải thích: thuộc loại cải xanh, rau muống, bông tím, rễ lớn. Tự thư cho rằng: La-bạc tức là tên của loại rau cải, tức là củ cải.

Thương hoạch. Ngược lại âm trên sách canh. Sách Đông cung cựu sự nói rằng: tên của dụng cụ chứa, giống như nồi đồng, ngược lại âm dưới hoàng quách. Sách Chu lễ giảng: tròn như cái đỉnh mà không có chân, dụng cụ để nấu thức ăn. Sách Thuyết Văn nói: khắc chạm cái đỉnh. Chữ viết từ bộ kim thanh hoạch, âm thuyên ngược lại âm huệ khuê., âm hoạch ngược lại âm vương quắc.

Dững phát. Ngược lại âm trên dung chủng. Cố Dã Vương cho rằng: gọi là dững đó tức sóng nước dâng lên cao, trào lên. Sách Thuyết Văn cho rằng: dững là bốc lên, nổi lên. Chữ viết từ bộ thủy thanh dững, âm dững đồng với âm trên. Văn luật viết từ bộ lực viết thành chữ dững chữ tục dùng thông dụng, ngược lại âm dưới phi vị. Cố Dã Vương cho rằng: phát đó là sóng nước trào lên, sôi sục, sôi lên như nước nóng. Mao Thi Truyện cho rằng: phát là nước sôi trào ra. Sách Thuyết Văn cho rằng: chữ viết từ bộ thủy thanh phát.

Nạo giảo. Ngược lại âm trên hảo cao. Sách Khảo Thanh cho rằng: nạo là quấy rối. Quảng Nhã cho rằng: nhiễu loạn. Sách Thuyết Văn cho rằng: quấy phá. chữ viết từ bộ thủ thanh nhiễu, ngược lại âm dưới giảo xảo. Mao Thi Truyện nói: giảo là nhiễu loạn. Tự thư cho rằng: nạo là quấy rối. Sách Thuyết Văn viết từ bộ thủ thanh giảo.

Giám diện. Ngược lại âm trên lam hãm. Theo Mao Thi Truyện cho rằng: tâm ta là giặc cướp theo giám sát. Theo Truyện nói rằng: giám sát hình thể. Theo Tả Truyện nói: giám là cái gương chiếu soi. Đồ Dự giải thích: rắn đe, ngăn cấm, giám sát. Sách Thuyết Văn cho rằng: giám là cái gương có thể lấy ánh sáng nước trên mặt trăng. Chữ viết từ bộ kim thanh lam.

Lộc lộ. Ngược lại âm trên lung cốc. Văn luật viết từ bộ xa viết thành chữ lộc là chẳng phải, ngược lại âm dưới lỗ đô. Sách Khảo Thanh

cho rằng: lộc lô là cây trúc lẩn, như trúc quay dây tới để lấy nước ở giếng sâu. Cố Dã Vương cho rằng: lấy nước giếng sạch. Văn Tự điển nói: chữ lộc từ bộ mộc thanh lộc. Xưa nay Chánh tự cho rằng: chữ lô từ bộ xa thanh lô.

Ngận nha. Ngược lại âm trên ngư cân. Thiên Thương Hiệt ghi rằng: ngận là lợi răng. Sách Thuyết Văn cho rằng: nướu răng. Chữ viết từ bộ xỉ thanh cân.

Địch dụ. Ngược lại âm trên đình lịch. Theo Tả Truyện cho rằng: Sứ Đại Phu dùng khăn che mặt lại để không trông thấy người đàn bà. Sách Tiểu Nhã cho rằng: nhìn thấy. Văn Tự điển nói chữ viết từ bộ kiến thanh mãi.

Thảo đình. Ngược lại âm dưới định linh. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 37 đã giải thích rồi.

Chiếp bố. Ngược lại âm trên chiêm diệp. Sách Tiểu Nhã nói rằng: chiếp là sợ hãi, hla viết chữ nhiếp. Đông Đô phú truyện giảng: tám cái linh làm chấn động sợ hãi, chữ hình thanh.

Hý hước. Ngược lại âm trên hy ý. Sách Tiểu Nhã cho rằng: làm trò hài hước vui đùa, chọc ghẹo, chế nhạo, cười đùa thỏa thích. Theo Mao Thi Truyện nói: Hý là phóng dật buông thả. Văn Tự điển nói chữ viết từ bộ qua thanh hya, âm hý ngược lại âm hy ngược lại âm dưới là hương chức. Quách Phác chú giải sách Tiểu Nhã rằng: gọi là cùng nhau pha trò hài hước. Sách Thuyết Văn nói: hước tức cười đùa. Chữ viết từ bộ ngôn thanh hước.

Khang dục. Ngược lại âm trên là khang âm dưới là dăng chức. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 38 đã giải thích rồi.

Lang vũ. Ngược lại âm trên lang đường. Hứa Thúc Trọng chú giải sách Hoài Nam Tử rằng: lang là nhà dưới. Sách Văn Tự điển nói: là nhà nhỏ hơn xây quanh nhà lớn. Chữ viết từ bộ nghiêm thanh lang, âm nghiêm là âm nghiêm, ngược lại âm dưới vô bổ. Thích danh cho rằng: nhà lớn gọi là vũ. Sách Thuyết Văn cho rằng: nhà dưới xây quanh nhà lớn. Chữ viết từ bộ nghiêm thanh vô.

Thiết sấp. Ngược lại âm trên thiên trật. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ 23 đã giải thích đầy đủ rồi. Ngược lại âm dưới sơ giáp. Sách Tiểu Nhã cho rằng: cái mai để đào đất gọi là sấp. Sách Văn Tự điển nói: cái xẻng đào đất. Chữ viết từ bộ kim thanh sấp. Chữ sấp từ bộ thiên đến bộ cửu âm cửu là âm cửu.

CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ LUẬT NHIẾP QUYỂN 12

Siêm ngôn. Ngược lại âm trên sữu nhiễm, cũng viết chữ siêm Hà Hưu chú giải Công Dương Truyện rằng: siêm giống như là nịnh. Sách Trang Tử nói: ý mong cầu cho được toại nguyện gọi là siêm. Sách Thuyết Văn nói: chữ viết từ bộ ngôn thanh diêm.

Hoàn lễ. âm trên là hoạn Giã Quỷ chú giải sách Quốc ngữ rằng: hoàn là áo giáp. Sách Thuyết Văn lại âm cô hoàn. Chữ viết từ bộ thủ đến chữ hoàn thanh tĩnh.

Tiêm tiểu. Ngược lại âm trên tổ cảm. Sách Vận anh cho rằng: vươn cung bắn. Chữ viết từ bộ cung thanh tiêm.

Hữu thốc. Ngược lại âm dưới tông tốc. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 23 đã giải thích xong rồi.

Thương yếm. Ngược lại âm trên sở sương. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 12 đã giải thích rồi. Ngược lại âm dưới nhất diễm. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 26 đã giải thích đầy đủ rồi.

CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ LUẬT NHIẾP QUYỂN 13

Bã tích. Ngược lại âm trên ba ma, ngược lại âm dưới tinh tham. Văn trước luật Hữu bộ đã giải thích trong quyển thứ 19.

Đế thời. Ngược lại âm trên đế kế. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 32 đã giải thích xong rồi.

Trác quật. Ngược lại âm trên trúc giác. Khổng An Quốc chú giải sách Thượng thư rằng: trác là lột vỏ. Sách Thuyết Văn cho rằng: trác là đốn chặt. Chữ viết từ bộ cân thanh, âm đậu là âm đậu, ngược lại âm dưới quần vật. Quảng Nhã cho rằng: quật là đào xuyên qua. Văn Tự điển nói: chữ viết từ bộ thủ thanh khuất.

Khánh khái. Ngược lại âm trên khinh đĩnh, ngược lại âm dưới là khai ái. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 33 đã giải thích rồi.

CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ LUẬT NHIẾP QUYỂN 14

Dực đình. Ngược lại âm trên dăng tức. ngược lại âm dưới đình đình. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ 41 đã giải thích đầy đủ rồi.

Yểm hạ. Ngược lại âm trên y diệp. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 50 đã giải thích đầy đủ.

Hốt nhiếp. Ngược lại âm dưới chiêm thiệp. Luật Tất-sô-ni trong quyển thứ mười đã giải thích đầy đủ.

Thao thiết. Ngược lại âm trên thảo đao. ngược lại âm dưới thiên kiết. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 50 đã giải thích xong.

Bác tập. Ngược lại âm trên bốn mạc. Ngược lại âm dưới xâm lập. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 50 đã giải thích rồi.

Tán dật. Ngược lại âm trên tắc tán. Văn trước luật Tất-sô-ni quyển thứ 20 đã giải thích rồi. Ngược lại âm dưới là dần nhất. Cố Dã Vương cho rằng: dật là đầy tràn ra ngoài. Giã Quỳ chú giải sách Quốc ngữ rằng: quá mức dư thừa ra ngoài. Sách Thuyết Văn cho rằng: dụng cụ chứa đầy tràn ra ngoài. Chữ viết từ bộ thủy thanh ích cũng từ bộ mãnh viết thành chữ thành chữ dật.

CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ BÁCH NHẤT YẾT-MA QUYỂN 1

Áo-ty-ca. âm trên ô cáo. âm giữa tất-di. Tiếng Phạm. Kinh văn tự giải thích.

Bao sang. Ngược lại âm trên bao mạo. Sách Khảo Thanh cho rằng: bao trên mặt nổi mụn nhỏ. Sách Thuyết Văn viết chữ bao nghĩa là trên mặt nổi mụn mụn nhỏ. Chữ viết từ bộ bì thanh bao. điển hoán. Ngược lại âm trên thiên điển. Ngược lại âm dưới thoan noãn. Theo chữ điển hoán tục ngữ nói bệnh phong nhiệt độc vàng vọt tóc rụng. Tự thư cho rằng: đều không có chữ này. Chữ viết từ bộ tật đều thanh điển hoán. âm hoán là âm hoán.

Ế uyết. Ngược lại âm trên yên kiết. Theo Mao Thi Truyện cho rằng: trong lòng như nghẹn lại. Theo truyện cho rằng: mắc nghẹn không thể thở. Xưa nay Chánh tự cho rằng: ăn cơm trong nhà lo buồn. Chữ viết

từ bộ khẩu thanh ế, ngược lại âm dưới uyển nguyệt. Sách Lễ ký cho rằng: không dám nôn ọẹ. Sách Văn Tự điển nói: uyết là hơi đi ngược, buồn nôn. Chữ viết từ bộ khẩu thanh tuế, âm y ngược lại âm ư rôi.

Chữ trĩ. Ngược lại âm dưới là trì lý. Sách Văn Tự Tập Lược nói: trĩ là bệnh vi trùng ăn dưới bộ phận lọc máu. Sách Văn Tự điển nói: là bệnh hậu. Chữ viết từ bộ tật thanh tự.

Ung tỏa. Ngược lại âm trên ư cung. Sách Văn Tự Tập Lược nói: ung là mụn nhọt lớn. Sách Thuyết Văn sưng lên. Chữ viết từ bộ tật thanh ung, âm ung đồng với âm trên, ngược lại âm dưới tỏa hòa. Quách Phác chú giải kinh Sơn Hải rằng: tỏa là ung thư. Văn Tự Tập Lược nói rằng: mụn nhọt nhỏ. Văn Tự điển nói: chữ viết từ bộ tật thanh tỏa.

Thảo cảo. Ngược lại âm dưới chi nhuận. Sách Khảo Thanh cho rằng: bó cỏ khô. Lại cho rằng: rơm rạ. Bì Thương cho rằng: hãn là duyên. Theo Văn Tự điển nói rằng: thân cây lúa, nhánh lúa. Chữ viết từ bộ hòa thanh cảm, âm hãn là âm hanh, âm cảm ngược lại âm cổ hạn.

Thảo thêm. Ngược lại âm dưới nhiếp chiêm. Sách Khảo Thanh cho rằng: thêm là che ở trên, bện cỏ lợp nhà. Quách Phác chú giải sách Tiểu Nhã rằng: cỏ mao trắng. Văn Tự điển nói che trên gọi là thêm. Chữ viết từ bộ thảo thanh chiêm.

Ky bán. Ngược lại âm trên là kỹ nghi, âm dưới là bạn. Văn trước trong bốn luật tựa đã giải thích đầy đủ rồi.

- QUYỂN 2 (Không có chữ có thể giải thích âm.)

**CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ
BÁCH NHẤT YẾT-MA
QUYỂN 3**

Thụ thạch. Ngược lại âm trên thù chủ. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 36 đã giải thích đầy đủ rồi.

Khiêu trích. Ngược lại âm trên đồ liễu. Thiên Thương Hiệt ghi rằng: khiêu là nhảy vượt qua. Quảng Nhã cho rằng: nhảy qua vực. Sách Thuyết Văn cho rằng: trật chân vấp ngã. Chữ viết từ bộ túc thanh triệu. Trong văn luật viết từ bộ trắc viết thành chữ trắc là chẳng phải. Ngược lại âm dưới là trình diệc. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ nhất đã giải thích rồi.

Khiêu khanh. Ngược lại âm trên theo điệu. ngược lại âm dưới khách canh. Xưa nay Chánh tự cho rằng: khanh là gò đất hoang. Chữ viết từ bộ thổ.

Bất nhiếp. Ngược lại âm dưới niêm triếp. Sách Phương ngôn cho rằng: nhiếp là đi lên. Quảng Nhã cho rằng: mang giày dép. Thiên Thương Hiệt ghi rằng: đạp lên. Sách Thuyết Văn cũng là đạp lên. Chữ viết từ bộ túc thanh nhiếp, âm nhiếp đồng với âm trên. Âm điệp là âm điệp.

**CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ
BÁCH NHẤT YẾT-MA
QUYỂN 4**

Kiểm duyệt. Ngược lại âm dưới duyên quyết. Theo Tả Truyện cho rằng: xem xét kỹ chiếc xe ngựa. Lại gọi là duyệt quân đếm đủ số trong cửa. Sách Văn Tự điển nói: chữ viết từ bộ môn thanh duyệt.

Sĩ liệt. Ngược lại âm trên bì mỹ. Khổng An Quốc chú giải sách Thượng thư rằng: bỉ là hủy hoại. Sách Tiểu Nhã cho rằng: che đậy. Quách Phác chú giải rằng: gọi là che đậy hủy hoại. Chữ viết từ bộ thổ thanh kỹ. ngược lại âm dưới liên triết. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ bảy đã giải thích đầy đủ rồi.

728 Dường cái. Ngược lại âm dưới khái ái. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ tư đã giải thích.

Huyên táo. Ngược lại âm trên huyên viên. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 26 đã giải thích rồi. Ngược lại âm dưới sưu đao. Sách Văn Tự điển nói rằng: táo là bầy chim hót. Chữ viết từ bộ phẩm ở trên bộ mộc. Văn luật viết từ bộ khẩu viết thành chữ táo tục dùng thông dụng.

Phanh lạc. Ngược lại âm trên bách mạch. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ 12 đã giải thích. Ngược lại âm dưới lang các. Quách Phác chú giải kinh Sơn Hải rằng: lạc là vấn quanh. Sách Tiểu Nhã cho rằng: lạc là quẩn, bó buộc chặt. Vương Dật chú giải sách Sở Từ rằng: buộc. Sách Văn Tự điển nói: nối dây đường dọc. Chữ viết từ bộ mịch thanh các.

**CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ
BÁCH NHẤT YẾT-MA
QUYỂN 5**

Kiên ngạnh. Ngược lại âm dưới ngạch cánh. Quảng Nhã cho rằng: ngạnh cũng là kiên. Tự thư cho rằng: kiên cố chắc chắn. Sách Thuyết Văn viết từ bộ cách thanh cánh hoặc là viết từ bộ thạch viết thành chữ ngạnh nghĩa cũng đồng.

Thanh thương. Ngược lại âm dưới tích dương. Văn Tự điển nói: khanh thương, tức là tiếng kim loại leng keng. Chữ viết từ bộ kim thanh tương, âm khanh ngược lại âm khách canh.

**CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ
BÁCH NHẤT YẾT-MA
QUYỂN 6**

Ma-na-tha. Ngược lại âm dưới ty dã. Tiếng Phạm, Đường Huyền Trang dịch là tốt đẹp.

- **QUYỂN 7** (Không có chữ có thể giải thích âm.)

**CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ
BÁCH NHẤT YẾT-MA
QUYỂN 8**

Điểm yểm. Ngược lại âm trên điểm điểm. Vương Dật chú giải sách Sở Từ rằng: điểm là đen dơ. Sách Thuyết Văn nói điểm đen nhỏ. Chữ viết từ bộ hắc thanh chiêm, ngược lại âm dưới nhất điểm. Văn trước luật Tất-sô-ni quyển thứ 15 đã giải thích đầy đủ rồi.

Lưu thác. Ngược lại âm dưới nan đạt. Cố Dã Vương cho rằng: thác là trơn. Sách Thuyết Văn cho rằng: thác cũng là trơn trượt té ngã. Chữ viết từ bộ thủy thanh đạt.

Vi sóc. Ngược lại âm dưới sương tróc. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 37 đã giải thích đầy đủ rồi.

Tản nghiệp. Ngược lại âm trên tất dẫn. Ngược lại âm dưới xỉ diệc. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ 14 đã giải thích đầy đủ rồi.

Tâm nản. Ngược lại âm trên tạp cam. Sách Thượng thư nói: chỉ có hổ thẹn mới tăng thêm đức tính tốt. Sách Thuyết Văn cho rằng: hổ thẹn, xấu hổ. Chữ viết từ bộ tâm thanh trảm cũng viết chữ tâm ngược lại âm dưới ni giản. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ nhất đã giải thích rồi.

Bì khiêu. Ngược lại âm dưới cưỡng lược. Lại âm kiêu. Sách Thuyết Văn cho rằng: khiêu là giày cỏ. Chữ viết từ bộ lý tóm lược, thanh kiêu.

Bất ủng tiền. Ngược lại âm cung cũng. gọi là che chở bảo vệ, ôm vào lòng.

Giai ma. Ngược lại âm khách giai.

Lật-cô-tỳ. Âm kế là đảm nghiệp. Tiếng nước Sở, Đường Huyền Trang dịch nghĩa là tịnh gọi là dòng quý tộc của vua nước kia. Xưa dịch là lê-xa-tử.

Diên thóa. Ngược lại âm trên tiện diên. Sách Khảo Thanh cho rằng: diên là nước dãi trong miệng. Sách Thuyết Văn cho rằng: them muốn chảy nước miếng. Chữ viết từ bộ chuy đến bộ thủy. Văn luật viết từ bộ diên viết thành chữ diên tục dùng thông dụng, ngược lại âm dưới thổ hóa. Sách Thuyết Văn cho rằng: thóa là nhổ nước dãi trong miệng. chữ viết từ bộ khẩu thanh thù.

Kiểm phiên. Ngược lại âm trên kiếp yêm. Sách Khảo Thanh cho rằng: mi mắt. Sách Văn Tự Tập Lược nói rằng: da mi mắt ngoài. Văn Tự điển nói: mi mắt. Chữ viết từ bộ mục thanh kiểm ngược lại âm dưới phù phiên. Theo Hàn Thi Ngoại Truyện cho rằng: phiên là dáng bay cao. Sách Mạnh Tử nói: phiên là sửa đổi lật qua lật lại. Văn Tự điển nói: phiên là cánh chim bay cao. Chữ viết từ bộ vũ thanh phiên âm liên là âm liên.

Bị phí. Ngược lại âm dưới phi bị. Thích danh cho rằng: phí khoác áo lên. Cố Dã Vương cho rằng: phí đó là khoác áo lên trên lưng. Vương Dật chú giải sách Sở Từ rằng: ở trên lưng gọi là phí. Sách Thuyết Văn giảng: người nông dân gọi cái quần rộng là phí. Chữ viết từ bộ cân thanh bì, âm quần là âm quần.

- QUYỂN 9, 10 (Đều không có chữ có thể giải thích âm.)

LUẬT CĂN BỐN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ NI-ĐÀ QUYỂN 1

Hộ nữ. Ngược lại âm dưới ni cửu. Văn thông dụng cho rằng: cái then cửa. Quảng Nhã cho rằng: viết chữ nữ. Sách Thuyết Văn cho rằng: nữ là ấn tử của vua. Chữ viết từ bộ kim thanh sử.

LUẬT CĂN BỐN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ NI-ĐÀ QUYỂN 2

Thuyên y. Ngược lại âm trên thuyên duyên. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ mười đã giải thích đầy đủ rồi.

Toàn lạc. Ngược lại âm trên toán loan. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 22 đã giải thích đầy đủ rồi. Ngược lại âm dưới lang các. Thích danh cho rằng: lạc là sữa, chỗ làm ra chế biến như pho-mát. Quảng Nhã cho rằng: lạc là nước tương. Sách Văn Tự điển nói: chất sữa chua làm ra. Chữ viết từ bộ đậu thanh lạc.

Quáng mạch. Ngược lại âm trên cổ mãnh. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ hai đã giải thích đầy đủ rồi.

Kỳ trĩ bệnh nhân ngôn văn cú khuyết thiếu vị tường.

Nghiên hạch. Ngược lại âm trên niết kiên. Quảng Nhã cho rằng: nghiên thuần thực. Sách Thuyết Văn cho rằng: nghiên là mài mò, tìm tòi. Chữ viết từ bộ thạch thanh nghiên, âm nghiên là âm khiên, ngược lại âm dưới hành cách. Sách Thuyết Văn cho rằng: tra xét xem sự thật. Chữ viết từ bộ á thanh kích. âm kích là âm kích.

Hiển cái. Ngược lại âm trên hiên yển. Thích danh cho rằng: hiển chỗ gọi là màn che ngăn nóng nhiệt. Theo Thanh loại cho rằng: gọi là tấm vải bố thưa căng trên xe gọi là hiên. Văn Tự điển nói chữ viết từ bộ cân thanh hiển.

Điền ế. âm trên là điền. Theo Mao Thi Truyện cho rằng: khách khứa đến đầy nhà gọi là điền. Văn Tự điển nói: đầy tràn lấp kín. Chữ viết từ bộ môn thanh chân. Văn trước luật Yết-ma quyển thứ nhất đã giải thích rồi.

LUẬT CĂN BỐN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ NI-ĐÀ QUYỂN 3

Môn khuông. Ngược lại âm dưới khúc vương. Tự thư cho rằng: cái khung cửa trên dưới hai bên có khung gỗ. Sách Lễ ký nói rằng: kẻ sĩ không lo lắng bước qua khung cửa. Sách Văn Tự điển nói: chữ viết từ bộ mộc thanh khuông.

Tạc vi. âm tạc. Văn luật viết từ bộ xỉ viết thành chữ tạc là chẳng phải.

Đạo dục. Ngược lại âm dưới dăng tức. Tự thư cho rằng: dục là cảm. Văn Tự điển nói: trấu lúa thóc. Chữ viết từ bộ mạch thanh dục.

LUẬT CĂN BỐN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ NI-ĐÀ QUYỂN 4

Hấp yên. Ngược lại âm trên hiết cấp. Sách Khảo Thanh cho rằng: hấp cũng là chữ hấp này. Sách Thuyết Văn cho rằng: hấp là mũi co rút lại, hít vào. Chữ viết từ bộ khiếm thanh hấp, âm hấp đồng với âm trên, ngược lại âm dưới yên hiền. Thiên Thương Hiệt ghi rằng: yên là ấm áp. Sách Thuyết Văn ghi rằng: yên là khói lửa. Chữ viết từ bộ hỏa thanh chân, âm chân là âm nhân. Văn luật viết chữ yên tục dùng thông dụng.

Sáng thủy. Ngược lại âm trên sang trang. Sách Quốc ngữ cho rằng: sáng là người sáng chế ra trong thiên hạ. Giã Quý chú giải: là người sáng lập ban đầu. Sách Thuyết Văn cho rằng: sáng tạo ra các pháp, tạo lập ra sự nghiệp. Chữ viết từ bộ tinh thanh nhấn tục dùng viết chữ sáng.

Mao khoái. Ngược lại âm trên mảo bao. Sách Khảo Thanh cho rằng: mao là tên của loại cỏ. Sách Thuyết Văn cho rằng: cỏ may. Chữ viết từ bộ thảo thanh mao, âm gian là âm gian ngược lại âm dưới quái hoại. Theo Thanh loại cho rằng: khoái là loại cỏ có thể làm dây. Theo Tả Truyện cho rằng: tuy có chỉ tơ gai mà không có lá, giống như cỏ may, cỏ năn, cây cùng họ với cây cối thân tròn rỗng, mọc vùng ven nước. Sách Thuyết Văn cho rằng: cỏ. Chữ viết từ bộ thảo thanh khoái, âm khoái ngược lại âm khoa quái. Văn luật viết từ bộ bằng viết thành chữ khoái tục dùng thông dụng.

Phủ bề. Ngược lại âm tất mê.

Phanh tuyền. Ngược lại âm trên bá mạnh. Văn trước luật Bách nhất yết-ma trong quyển thứ tư đã giải thích đầy đủ. Ngược lại âm dưới tiên tiên. Văn trước Luật nhiếp trong quyển thứ ba đã giải thích đầy đủ.

LUẬT CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ NI-ĐÀ QUYỂN 5

Cổ khách. Ngược lại âm trên cô ngũ. Trịnh Huyền chú giải sách Chu lễ rằng: đi khắp nơi bán gọi là thương, ngồi một chỗ buôn bán gọi là cổ. Trịnh Huyền chú giải sách Lễ ký rằng: gọi là mua vật rẻ bán ra mắc. Bạch Hổ Thông cho rằng: cổ là chắc, giữ vật chắc đợi người dân tới mua để cầu lợi. Xưa nay Chánh tự cho rằng: người thương buôn một chỗ mua bán. Chữ viết từ bộ bối thanh cổ, âm cổ là âm cổ. Sách Thuyết Văn cho rằng: chữ viết từ bộ nhân, giống như ôm ấp che đậy phải, trái hai bên giống như che hình lại.

Hữu cổ. Ngược lại âm dưới cổ ngũ. Trịnh Huyền chú giải sách Chu lễ rằng: loài côn trùng gieo chất độc hại, làm gây bệnh cho người. Sách Thuyết Văn cho rằng: trong bụng có con sâu. Chữ viết từ bộ trùng đến bộ mãnh.

Tán ô. Ngược lại âm trên tắc tán. Văn trước Luật nhiếp trong quyển thứ 14 đã giải thích rồi. Ngược lại âm dưới ô cố. Quảng Nhã cho rằng: ô là nước đục. Tự thư cho rằng: bụi đất. Cố Dã Vương cho rằng: ô giống như nhiễm ô, dính bùn. Khổng An Quốc chú giải sách Thượng thư rằng: ô giống như không sạch. Sách Thuyết Văn cho rằng: chữ viết từ bộ thủy thanh vu.

Nhĩ đang. Ngược lại âm dưới là đấng lãng. Thích danh cho rằng: xô lỗ tai đeo hạt châu vào gọi là đang. Văn Tự điển nói bông tai. chữ viết từ bộ ngọc thanh đang.

LUẬT CĂN BỐN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ NI-ĐÀ QUYỂN 6

Đồng khiên. Ngược lại âm khứ yên. Sách Khảo Thanh cho rằng: khiên là lỗi lầm. Cố Dĩ Vương cho rằng: phạm vật sai sót gọi là khiên. Văn Tự điển nói: những lỗi lầm sai sót là sợi dây trói buộc. Chữ viết từ bộ tâm thanh hàng, âm hàng ngược lại âm hàng cán. Văn luật viết chữ khiên tục dùng chữ khiên cũng không thành chữ, chẳng phải nghĩa dây dùm.

Bạch hạt. Ngược lại âm dưới là hà các.

Điều thứu. Ngược lại âm trên điều lưu. ngược lại âm dưới là tựu.

LUẬT CĂN BỐN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ NI-ĐÀ QUYỂN 7

Hồ hạc. Ngược lại âm trên hộ cô. Sách Thuyết Văn cho rằng: hồ là loài yêu thú, chỗ thừa hành của quỷ mị. Chữ viết từ bộ khuyển thanh qua, âm qua ngược lại âm cổ hoa. ngược lại âm dưới hà các. Sách Khảo Thanh cho rằng: hạc là tên của giống thú, giống như con chồn ở hang mà nhỏ hơn. Sách Luận ngữ cho rằng: hồ hạc. đó gọi là dày, đông nhiều lấy làm chỗ ở, cũng là tên của bộ tộc ở Trung Quốc. Sách Thuyết Văn cho rằng: hạc giống như con chồn ngủ nhiều. Chữ viết từ bộ thỉ thanh chu, âm thỉ là âm thỉ. Văn luật viết từ bộ khuyển viết thành chữ hạt tục dùng thông dụng.

Sưu dủ. Ngược lại âm trên sưu chu. Khổng An Quốc chú giải sách Thượng thư rằng: sưu là kém giảm. Sách Khảo Thanh cho rằng: bệnh hao tổn. Sách Văn Tự điển nói: bệnh mau lành. Chữ viết từ bộ tật thanh sưu, âm sưu ngược lại âm lực cứu. ngược lại âm dưới du chủ. Khổng An Quốc chú giải sách Luận ngữ rằng: dủ giống như vượt qua. Giã Quỳnh chú giải sách Quốc ngữ rằng: bệnh giảm dần dần lành mạnh. Văn Tự điển nói: chữ viết từ bộ tâm thanh dủ.

Bồ đào. Ngược lại âm trên bộ mô. ngược lại âm dưới đạo lão. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ 24 đã giải thích.

Nổi sứ. Ngược lại âm trên nô hòa. Văn trước Luật nhiếp trong quyển thứ năm đã giải thích.

Biện điền. Ngược lại âm tiện biên. âm dưới điền lân. Văn trước

luật Hữu bộ trong quyển thứ 43 đã giải thích rồi.

729 trí đốn. Ngược lại âm trên tri lợi. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ 27 đã giải thích đầy đủ rồi.

LUẬT CĂN BỐN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ NI-ĐÀ QUYỂN 8

Sạn chi. Ngược lại âm trên tra gián. Sách Khảo Thanh cho rằng: sạn là gác bên đường. Quảng Nhã cho rằng: sạn là cái gác. Hán thư cho rằng: lửa cháy quanh gác vắng bên đường. Sách Thuyết Văn cho rằng: sạn là quán trọ. Chữ viết từ bộ mộc thanh tàn, âm bằng ngược lại âm bạch manh.

Đôi hủy. Ngược lại âm trên đội lôi. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 12 đã giải thích đầy đủ rồi.

Kỳ quý. Ngược lại âm dưới đạt vị. dật phẩm trắng còn dư lại đầu mới sợi chỉ. Sách Thuyết Văn cho rằng: dật còn dư. Chữ viết từ bộ mịch thanh quý.

LUẬT CĂN BỐN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ NI-ĐÀ QUYỂN 9

Ky tiểu. Ngược lại âm trên cơ hy. ngược lại âm dưới tiểu tiểu. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ 35 đã giải thích rồi.

Nhiếp tử. Ngược lại âm trên niêm nhiếp. Thích danh cho rằng: cây nhíp nhỏ tóc. Sách Văn Tự điển nói: nhỏ lông. Chữ viết từ bộ kim thanh nhiếp, âm nhiếp đồng với âm trên. Văn luật viết chữ nhiếp tục dùng thông dụng.

Thân vẫn. Ngược lại âm dưới vẫn phân. Trịnh Huyền chú giải sách Khảo công ký rằng: hôn bên mép miệng. Thiên Thương Hiệt ghi rằng: hai bên mép môi. Văn Tự điển nói: hai bên mép miệng. chữ viết từ bộ khẩu thanh vật.

LUẬT CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ NI-ĐÀ QUYỂN 10

Kiếp chủy. Ngược lại âm dưới túy tủy. Sách Khảo Thanh cho rằng: cái miệng con chim. Văn Tự điển nói: mổ con chim. Sách Thuyết Văn viết từ bộ thứ thanh thử, âm thứ là âm thứ. Văn luật viết từ bộ giác viết thành chữ chủy tục dùng thông dụng.

Dăng sáp. Ngược lại âm trên dục tăng. Sách Khảo Thanh cho rằng: dâng là tên của loài côn trùng. Trịnh Tiên chú giải Mao Thi Truyện rằng: dâng là loài ruồi nặng, có loại trắng, loại đen, hay đậu chỗ dơ bẩn. Sách Thuyết Văn cho rằng: loài côn trùng bụng lớn. Chữ viết từ bộ mãnh đến bộ trùng ngược lại âm dưới là sáp. Sách Khảo Thanh cho rằng: sáp là đớp mồi trên nước cạn mà chưa biết mùi vị ra sao. Sáp cũng là sóc. Xưa nay Chánh tự viết từ bộ khẩu thanh sáp cũng viết chữ tiêm. Kinh văn viết từ bộ viết thành chữ sáp tục dùng thông dụng.

Xúc tháp. Ngược lại âm trên thu dục. Văn trước luật Tất-sô-ni trong quyển thứ sáu đã giải thích rồi. Ngược lại âm dưới đàm lạp. Văn trước Luật nhiếp quyển thứ nhất đã giải thích đầy đủ rồi.

Khiếp tiểu. Ngược lại âm trên hàm giáp. Văn trước luật Tất-sô-ni trong quyển thứ 18 đã giải thích đầy đủ rồi.

CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỠ-NẠI-ĐA NHIẾP TỤNG QUYỂN 1

Phẫu triết. Ngược lại âm trên phổ hậu. Khổng An Quốc chú giải sách Thượng thư rằng: phân trong ra là phẫu. Lại gọi là mổ trong phá ra. Theo Tả Thị Truyện cho rằng: cùng với các ông mổ xẻ phân ra mà ăn. Sách Thuyết Văn cho rằng: phanh ra. Chữ viết từ bộ đao thanh phẫu, âm phẫu ngược lại âm thâu hậu. ngược lại âm dưới tinh tích. Sách Khảo Thanh cho rằng: tích là mổ chẻ cây, cũng là phân ra. Theo Mao Thi Truyện cho rằng: tích là phân tích. Văn Tự điển nói: bỏ cây ra. Chữ viết từ bộ mộc thanh căn.

Phiến sá. Ngược lại âm dưới căn giá. Tiếng sở ngữ.

Loan bã. Ngược lại âm trên liệt viên. Ngược lại âm dưới ba ma. Âm ma ngược lại âm ma bã.

Biển đệ. Ngược lại âm trên biên biện. ngược lại âm dưới là thê. Sách Khảo Thanh cho rằng: biển đệ, là tấm biển viết chữ trên cửa rộng lớn, tấm biển mỏng. Chữ viết đều từ bộ hệ đều thanh biên đệ. âm trên phương, âm biên là âm biện, âm đệ ngược lại âm thiên y.

Khử xỉ. Ngược lại âm trên ngẫu cấu. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ hai đã giải thích rồi.

Gian nhân. âm trên là nhân. Sách Vận anh cho rằng: con mắt nhiều trong trắng. Sách Phương ngôn cho rằng: gian là liếc nhìn. Thiên Thương Hiệt cho rằng: mắt bệnh. Sách Thuyết Văn cho rằng: đeo mắt kính. Chữ viết từ bộ mục thanh gian.

Dẫn hành. Âm trên là dẫn. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ 25 đã giải thích.

Hoại lược. Ngược lại âm dưới là cương hướng. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ ba đã giải thích đầy đủ rồi.

Khôn hạt. Ngược lại âm trên quật côn. Sách Khảo Thanh cho rằng: tên loại hình phạt ngày xưa, cạo đầu. Trịnh Huyền chú giải sách Vấn lễ rằng: khôn là cạo tóc trên đầu. Sách Thuyết Văn cho rằng: cạo tóc. Chữ viết từ bộ tiêu thanh khanh, âm tiêu ngược lại âm tất điều. âm thế ngược lại âm đệ kế. ngược lại âm dưới can cát. Khổng An Quốc chú giải sách Thượng thư rằng: hạt là hại. Quảng Nhã cho rằng: đoạn tiết, giết sạch. Văn Tự điển nói: tước lột. Chữ viết từ bộ đao thanh hại.

**CĂN BỐN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ
TỶ-NẠI-DA NHIẾP TỤNG
QUYỂN 2**

Cương khí. âm trên là cương. Văn trước luật Tất-sô-ni quyển thứ chín đã giải thích rồi.

Bà thư. Ngược lại âm dưới thử tư. Tiếng Phạm, Đường Huyền Trang dịch thử hộ. Văn luật viết chữ thư cũng đồng.

Trần tòng. Ngược lại âm trên thổ trần. Sách Hoài Nam Tử cho rằng: trần là cây mọc um tùm. Sách Khảo Thanh cho rằng: cỏ mọc dày đặc. Sách Văn Tự điển nói chữ viết từ bộ mộc thanh trần, ngược lại âm dưới tơ hồng. Khổng An Quốc chú giải sách Thượng thư rằng: tòng là tụ lại. tự thư cho rằng: phạm vật gì tụ lại đông nhiều gọi là tòng. Sách Thuyết Văn cho rằng: cỏ mọc rậm rạp gọi là tòng. Chữ viết từ bộ tân

thanh thủ, âm tân ngược lại âm thổ giác. Văn luật viết chữ tông không thành chữ, chẳng phải.

Chiêm bà. Ngược lại âm trên điểm niêm. Tiếng Phạm.

Hồng thiên. Ngược lại âm dưới thiên tán. Sách Thuyết Văn cho rằng: thiên là cỏ may. Có thể nhuộm thành màu sắc may khâu, đỏ như máu người, mọc có nơi chỗ. Chữ viết từ bộ thảo thanh tây.

Nhiếp bà. Ngược lại âm trên cổ thiệp. Tiếng Phạm.

Bạn đệ. Âm trên là bạn ngược lại âm dưới đệ lệ. Tiếng Phạm, Đường Huyền Trang dịch là lễ bái.

Đới nhung. Ngược lại âm dưới nhục chủng. Quảng Nhã cho rằng: nhung là thảm nhung. Lại gọi là thảm lông. Văn Tự điển nói: thảm trải nền. Chữ viết từ bộ mao thanh nhung, âm nhung đồng với âm trên. Âm phiêu ngược lại âm tư lục.

Mang mao. Ngược lại âm mạc na. Theo chữ mang là lông xù. Tây Vực cho rằng: lông thô xấu. Sách Thuyết Văn cho rằng: lông chó xù. Lại gọi màu sắc lộn xộn tạp, không thuần là mang. Chữ viết từ bộ uông thanh sam.

Bát văn. Ngược lại âm dưới văn đoạt. Nói cùng với văn cũng đồng. Luật Hữu bộ trong quyển thứ hai đã giải thích rồi.

Loát tước. Ngược lại âm trên thuyên quát. âm thuyên ngược lại âm thúc viên. Văn trước luật Tát-sô-ni quyển thứ 20 đã giải thích. Ngược lại âm dưới nhượng tích. Quảng Nhã cho rằng: tước là giảm bớt. Mao Thi Truyện cho rằng: tước bỏ xâm phạm.

**CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ
TỶ-NẠI-DA NHIẾP TỤNG
QUYỂN 3**

Mâu sóc. Ngược lại âm dưới sương tróc. Văn trước luật Tát-sô-ni trong quyển thứ tư đã giải thích rồi.

Chu nhu. Ngược lại âm trên chủ nhu. ngược lại âm dưới nhủ châu. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 25 đã giải thích đầy đủ.

Khẩu ngật. Ngược lại âm dưới cân ất. Văn trước Luật nhiếp trong quyển thứ tám đã giải thích đầy đủ rồi.

Tín thê. Ngược lại âm dưới đệ nê. Văn trước luật Tát-sô-ni trong quyển thứ 12 đã giải thích đầy đủ rồi.

Chư ngẫu. Ngược lại âm trên chữ như. Vương Dật chú giải sách Sở Từ rằng: là loại cây cam giá tức là cây mía ngọt. Cố Dã Vương cho rằng: tên là chư thự, là trên là chư. Sách Thuyết Văn cũng cho rằng: cây cam giá là cây mía. Chữ viết từ bộ thảo thanh chư ngược lại âm dưới ngũ cầu. Sách Khảo Thanh cho rằng: ngẫu là ngó sen. Sách Tiểu Nhã cho rằng: thân dưới của cây sen nằm trong bùn trắng mập mà thanh ngọt. Sách Văn Tự điển nói: rễ mọc dưới nước um tùm. Chữ viết từ bộ thảo đến bộ thủy thanh ngẫu, âm ngẫu đồng với âm trên. Văn luật viết chữ ngẫu cũng thông dụng.

Liên sao. Ngược lại âm dưới sao sào. Sách Khảo Thanh cho rằng: sao là phần cuối của vật, tức là ngọn. Sách Văn Tự điển nói sao là cái đầu. Chữ viết từ bộ mộc thanh tiếu.

Bạch phốc. Ngược lại âm dưới phổ bổn. Văn trước luật Tát-sô-ni quyển thứ 13 đã giải thích xong rồi.

Trí mật. Ngược lại âm trên trì trí. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 33 đã giải thích rồi.

Sái đồ. Ngược lại âm trên tay lễ. Hàn Khang Bách chú giải sách Chu dịch rằng: sái là tẩy rửa tâm cho sáng tỏ, sạch. Sách Thuyết Văn cho rằng: sái là tẩy rửa sạch sẽ. Chữ viết từ bộ thủy thanh tây, ngược lại âm dưới đồ lô. Theo Mao Thi Truyện cho rằng: đồ là gân gũ. Quảng Nhã cho rằng: đồ là nước bùn dơ. Văn Tự điển nói: bùn dơ. Chữ viết từ bộ thổ thanh đồ, âm đồ đồng với âm trên.

**CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ
TỶ-NẠI-DA NHIẾP TỤNG
QUYỂN 4**

Tham độc. Ngược lại âm trên sam phẩm. Lại cũng âm sơ cảm. Quảng Nhã cho rằng: tham là rót rượu mời chủ. Bì Thương cho rằng: rất ân cần mời. Sách Văn Tự điển nói: chữ viết từ bộ đậu thanh sâm, âm sâm ngược lại âm sáp tậm.

Kinh tiêu. Ngược lại âm dưới tiêu diêu. Quách Phác chú giải sách Nhĩ Nhã rằng: gió bão lớn thổi trên xoáy dưới gọi là tiêu. Sách Thi Tử nói rằng: gió bão gây sụp đổ. Sách Thuyết Văn cho rằng: gió lay động lắc lư chữ viết từ bộ phong thanh tiêu âm tiêu đồng với âm trên.

Nanh ố. Ngược lại âm trên nạch canh. Văn trước luật Hữu bộ

trong quyển thứ 33 đã giải thích xong rồi.

Quyện khước. Ngược lại âm trên cụ viên. Cố Dã Vương cho rằng: quyện là cong lại, không thể duỗi ra được. Sách Thuyết Văn cho rằng: quyện gọi là đi đều cong lại, khom lưng, cong chân mà đi. Chữ viết đều từ bộ túc thanh quyện.

Bất hấp. Ngược lại âm ha cấp. Văn trước luật Tát-bà-đa trong quyển thứ 11 đã giải thích đầy đủ rồi.

Bác tập. Ngược lại âm trên bàng mạc. ngược lại âm dưới xâm nhập. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 50 đã giải thích xong rồi.

Trưởng tái. Ngược lại âm trên trưởng lượng. Đỗ Dự chú giải Tả Truyện rằng: trưởng là cái bụng đầy hơi. Văn Tự điển nói: bụng quá no nên đau. Chữ viết từ bộ nhục thanh trưởng ngược lại âm dưới tái tại. Sách Khảo Thanh cho rằng: tái là xương trong mang cá. Sách Giai Uyển Chu Tông cho rằng: thật xương bên trong mang cá. Chữ viết từ bộ ngữ thanh tứ.

Khiếm khứ. âm dưới là khứ. Văn thông dụng cho rằng: há miệng to ra vận khí vào gọi là khiếm khứ. Cố Dã Vương cho rằng: khiếm khứ là dẫn khí vào trong miệng. Sách Văn Tự điển nói chữ viết từ bộ khiếm thanh khứ.

**CĂN BỐN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ
TỠ-NẠI-ĐA NHIẾP TỤNG
QUYỂN 5**

Điều cổ. Ngược lại âm trên đạo lao. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ 39 đã giải thích đầy đủ rồi.

Huỳnh la. Ngược lại âm trên huỳnh dinh. Mao Thi Truyện giảng: huỳnh là bao vây vòng tròn. Sách Thuyết Văn cho rằng: lo lắng canh cánh bên lòng. Chữ viết từ bộ mịch đến bộ huỳnh thanh tĩnh, âm quyện là âm quyện.

Câu nữ. Ngược lại âm trên câu hầu. Ngược lại âm dưới ni cứu. Văn luật viết chữ câu này là chẳng phải. Văn trước luật Tát-bà-đa trong quyển thứ năm đã giải thích rồi.

Bối khoa. Ngược lại âm dưới khoa hóa. Tục tự cho rằng: viết đúng là chữ khóa. Sách Khảo Thanh cho rằng: khóa là xương đùi trên. Thiên Thương Hiệt ghi rằng: khoa là hai bên xương đùi ngoài. văn cổ viết chữ khóa cũng vững chắc khoa. Văn luật viết chữ khoa là chẳng phải.

Sát đã. Ngược lại âm trên là sanh giới. Gọi là dùng sức đánh cực mạnh. Văn trước luật Hữu bộ quyển thứ 33 đã giải thích đầy đủ rồi.

Khánh khái. Ngược lại âm trên khinh đảnh. ngược lại âm dưới là khai ái. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 33 đã giải thích đầy đủ rồi.

Nan quá. Ngược lại âm trên thẳng quan. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 33 đã giải thích rồi. Ngược lại âm dưới ô hòa. Sách Khảo Thanh cho rằng: quá là nước chảy xoáy vòng tròn. Chữ viết từ bộ thủy thanh quá.

Thanh xí. Âm trên là thanh ngược lại âm dưới sở sự. Sách Vận anh cho rằng: xí là chuồng heo, chỗ phóng uế dơ bẩn, hầm chứa phân.

Ma-thất-lị-ca. Ngược lại âm trên lật. Tiếng Phạm, Đường 730 Huyền Trang giải thích: luận tạng. Hoặc gọi là Ma-đát-khả-ca. gọi là phân biệt chánh tà.

CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỖ-NẠI-DA TẬP SỰ NHIẾP TỤNG

Sơ loát. Ngược lại âm trên sở sơ. Sách Khảo Thanh cho rằng: sơ gọi là cái lược. Xưa nay Chánh tự cho rằng: lược chải tóc. Chữ viết từ bộ mộc đến bộ sơ thanh tĩnh ngược lại âm dưới thuyên quát. Văn trước luật Tỳ-nại-da trong quyển thứ hai đã giải thích.

Lật-cô-tỳ. Ngược lại âm kế đạm thiệp. Tiếng Phạm, dòng vương tộc.

Mộc khảm. Ngược lại âm dưới hiểm nghiêm. cũng viết chữ liễm

Cù du. Ngược lại âm trên cụ câu. ngược lại âm dưới số thiên. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 26 đã giải thích rồi.

Can thạch. Ngược lại âm trên hàn cán. Theo luật Hữu bộ kinh văn viết là can thạch ma dược ma thạch. loại đá mài, đá làm chất thuốc nổ. Văn luật viết từ bộ y viết thành chữ can là chẳng phải.

Sấn lễ. Ngược lại âm trên sơ cận. Sách Khảo Thanh cho rằng: sấn là chỗ nương tựa vào làm nổi rõ, thân thiết, gần gũi như áo lót. Chữ viết từ bộ y thanh thân.

Ban bác. Ngược lại âm dưới bang mạc. Văn trước luật Tất-sô-ni trong quyển thứ 12 đã giải thích rồi.

Ế-la-bát. Ngược lại âm trên ế-hề. Tiếng Phạm.

CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ-NẠI-DA NI-ĐÀ-NA NHIẾP TỤNG

Thuyên y. Âm trên là thuyên. Thuyên y đó là tấm vải may vòng quanh liên kết với nhau hợp lại giống như là cái nơm, gọi là thuyên y tức nay người nữ gọi là cái quần, cái váy.

Thừa túc trâm. Ngược lại âm tri lâm. gọi là cây nhỏ làm chày đá để đập quần áo (giặt). Sách Vận anh cho rằng: vốn là chất lên chặt đốn. hoặc là viết từ bộ thạch viết thành chữ trâm, cũng viết từ bộ phộc viết thành chữ kham. Bổn luật viết từ bộ thủ viết thành chữ châm đều chẳng phải.

Tả dược. Ngược lại âm tinh dạ. Phàm tả dược đó là loại thuốc trừ trong ngũ tạng ruột và bao tử chứa thức ăn nhiệt và chứa thức ăn không tiêu, cho nên dùng thuốc thang mà trừ bỏ cặn bã trong cơ thể được sáng khoái, khí thông, tức là như nay dùng thuốc như đại huỳnh, phác tiêu, ba đậu, tê giác v.v... vậy.

Nhiễm y tranh. Ngược lại âm trích cánh. Hoặc là viết chữ tranh. Sách Khảo Thanh cho rằng: tranh là dần dần thấm vào. chữ viết từ bộ mộc thanh tranh. Trong luật viết từ bộ thủ đến bộ trinh viết thành chữ tranh là chẳng phải.

Nhận y. Ngược lại âm nhân chấn. Sách Vận thuyên cho rằng: nhận là biết. Chữ viết từ bộ ngôn thanh nhận. Hoặc là viết chữ nhận cũng đồng nghĩa.

Thảo duẩn. âm duẩn lại âm chi nhuận. buộc rơm rạ cỏ khô làm đuốc đốt cháy.

Cù lữ. âm trên là cụ ngược lại âm dưới số câu. Sách Tập Huấn cho rằng: thăm lông. Sản xuất từ nước Tây Nhung, Thổ Phiên. Các nước Hồ gọi là thăm có vân màu sắc rực rỡ.

CĂN BỔN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ ĐẠI TẤT-SÔ GIỚI KINH

Bao-sái-đà. Ngược lại âm trên bảo mao. âm kế sa giả. Tiếng Phạm, Đường Huyền Trang dịch là trưởng dưỡng.

Học suy. Ngược lại âm dưới lực vi. Đỗ Dự chú giải Tả Truyện rằng: suy là gây yếu. Giả Quỳnh chú giải sách Quốc ngữ rằng: là bệnh.

Hứa Thúc Trọng chú giải sách Hoài Nam Tử rằng: yếu kém. Tự thư cho rằng: mỗi một. Sách Thuyết Văn cho rằng: suy yếu. Chữ viết từ bộ dương thanh luy, âm loa ngược lại âm lực quả.

Ma-na-tha. Ngược lại âm dưới tốt đã. Tiếng Phạm. Đây gọi là trị phạt.

Hoán nhiễm. Ngược lại âm trên hằng quản. Lưu Triệu chú giải Công Dương Truyện rằng: xưa gọi là trừ cấu uest gọi là hoán. Trịnh Tiễn chú giải Mao Thi Truyện rằng: hoán gọi là tẩy rửa. Sách Thuyết Văn cho rằng: hoán là giặt rửa áo dơ bẩn. Chữ viết từ bộ thủy thanh cán. Văn luật viết chữ hoán tục dùng thông dụng. Ngược lại âm dưới như diễm. Quảng Nhã cho rằng: nhiễm ô. Sách Thuyết Văn cho rằng: lấy vải lụa nhuộm làm màu sắc, chữ từ bộ thủy thanh nhiễm.

Mậu dịch. Ngược lại âm trên mạc hậu. Văn trước luật Tát-sô-ni trong quyển thứ chín đã giải thích đầy đủ rồi.

Phiêu y. Ngược lại âm trên thất diêu. Cố Dã Vương cho rằng: phiêu giống như lưu chảy. Quảng Nhã cho rằng: nước bắn lên. Sách Thuyết Văn cho rằng: phiêu là nổi trên mặt nước. Chữ viết từ bộ thủy thanh phiêu, âm phiêu ngược lại phiêu diêu.

Lũ tuyến. Ngược lại âm lực chủ. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 20 đã giải thích rồi. Ngược lại âm dưới tiên tiển. Văn trước luật Ni-đà-na trong quyển thứ tư đã giải thích đầy đủ rồi.

Bằng thượng. Ngược lại âm bạch canh. Quảng Nhã cho rằng: bằng là cái cửa ra vào. Theo Thanh loại cho rằng: bằng là nhà tạ, cấu trúc gồm dưới là đài đất đắp cao hay giàn trên là nhà, giống như nhà thủy tạ. Sách Thuyết Văn cho rằng: nhà trọ. Chữ viết từ bộ mộc thanh bằng.

Sao phạn. Ngược lại âm trên xích chiếu. Sách Khảo Thanh cho rằng: sậy, phơi hong cho khô gạo, lúa mì. Bì Thương cho rằng: ủ lúa mạch làm men rượu. Văn Tự điển nói: sậy phơi khô bột mì. Chữ viết từ bộ mạch thanh tù. Văn cổ viết chữ cúc sô., âm tù ngược lại âm tự do.

Địch du. Ngược lại âm trên đình lịch. Văn trước Luật nhiếp trong quyển thứ 11 đã giải thích rồi.

Phân nhiều. Ngược lại âm trên phát văn. Quảng Nhã cho rằng: đông nhiều. Vương Dật chú giải sách Sở Từ rằng: đông đúc, nhộn nháo. Văn Tự điển nói: lộn xộn, ngổn ngang, xôn xa, rối loạn. chữ viết từ bộ mạch thanh phân ngược lại âm dưới nhiều chiếu. Khổng An Quốc chú giải sách Thượng thư rằng: nhiều loạn. Văn Tự điển nói quấy phá, phiến nhiều. Chữ viết từ bộ thủ thanh ưu.

Khiêu hành. Ngược lại âm trên đồ diêu. Thiên Thương Hiệt ghi:

khiêu là nhẩy. Quảng Nhã giải thích: nhẩy lên. Sách Thuyết Văn cho rằng: khiêu là nhẩy vượt qua. Chữ viết từ bộ túc thanh khiêu.

Nội khóa. Ngược lại âm dưới là hồ ngõa. Trịnh Huyền chú giải sách Lễ ký rằng: khóa là gót chân. Thiên Thương Hiệt cho rằng: là mắc cá chân. Theo Thanh loại cho rằng: xương phụ thân ngoài bên cổ chân. Sách Thuyết Văn cho rằng: mắt cá chân. Chữ viết từ bộ túc thanh quả.

Mao ngũ. Ngược lại âm trên mảo bao. Văn trước luật Hữu bộ trong quyển thứ 50 đã giải thích đầy đủ rồi.

CĂN BỐN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TẮT-SÔ-NI GIỚI KINH

Môi giá. Ngược lại âm trên mỗi bôi. Sách Thuyết Văn cho rằng: là người làm mai mối, nói cho hai bên hòa hợp, làm hôn cấu với nhau. chữ viết từ bộ nữ thanh nuôi.

Hám noãn. Ngược lại âm trên đằm cảm. chữ thượng thanh. Sách Vận thuyên cho rằng: hám là dụ cho ăn. Chữ viết từ bộ khẩu thanh cảm. Hoặc là viết chữ đạm, ngược lại âm dưới toan loạn.. Sách Thuyết Văn cho rằng: loại rau có mùi và loại có chất cay, như là tiêu, tỏi. Chữ viết từ bộ thảo thanh toan, âm toan đồng với âm trên.

Thụ giao. Ngược lại âm giảo hào. Theo chữ thụ giao. đó là cây thực vật nấu ra có chất keo kết dính lại tức là nay như cây đào giao, hạnh giao v.v... hình sắc giống như loại cây tùng, da cây có mủ keo. Sách Thuyết Văn cho rằng: loại keo dán dính vào làm từ vỏ cây thực vật. Chữ viết từ bộ nhục thanh giao.

Độ thần. âm dưới là thân. Theo Mao Thi Truyện cho rằng: thần là chấn động, máy động bên trong. Sách Thuyết Văn cho rằng: chữ viết từ bộ nhân viết thành chữ thân. Thân tức là thân. Sách Tập Huấn cho rằng: người đàn bà mang thai. Tự thư cho rằng: hoặc là viết chữ thân chữ cổ.

Tỷ quần. Ngược lại âm trên tiên lễ. ngược lại âm dưới quận vân. viết đúng là chữ quần từ bộ y đến bộ âm.

Nhiên lữ. Ngược lại âm trên niên điển. ngược lại âm dưới lực vũ. sợi chỉ.

Phụ kiên. âm phủ chữ viết từ bộ thủ.

Tôn hành. âm tôn ngời xồm.

Trắc túc hành. âm trên trắc chữ cổ.

Tiểu đoàn. Ngược lại âm hà loan. Kinh văn viết từ bộ thủ viết thành chữ đoàn là chẳng phải.

Trước kích. Ngược lại âm kinh kích. Ngọc Thiên cho rằng: nay có loại guốc gỗ, người nghèo bần cùng. Sách Thuyết Văn cho rằng: giày cỏ. Chữ viết từ bộ phộc đến bộ lý thanh tĩnh.

